

DIỄN NGÔN TANG MA TRONG *QUAM XÓNG PHÌ KHỦN PHẠ* (LỜI TIỄN HỒN NGƯỜI CHẾT LÊN TRỜI) CỦA NGƯỜI THÁI Ở SƠN LA

Hà Thị Mai Thanh
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Bài viết này nghiên cứu diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La. Bài viết được triển khai theo hướng mô tả một số đặc điểm của diễn ngôn tang ma qua chủ đề và sự biểu hiện nội dung. Từ ngữ liệu khảo sát, có thể nhận thấy, chủ đề diễn ngôn được thể hiện ở khung chủ đề và tổ hợp tiền giả định (các chủ thể diễn ngôn). Bên cạnh đó, sự biểu hiện nội dung được thể hiện ở hai phương diện: thế giới quan của người Thái và sự xác định địa bàn cư trú của người Thái qua nghi thức tang ma.

Từ khóa: diễn ngôn tang ma, chủ đề, sự biểu hiện nội dung, người Thái ở Sơn La

1. Đặt vấn đề

Trong *Phân tích diễn ngôn*, Gillian Brown - Geoege Yule đã “khảo sát quá trình con người sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp như thế nào, mà cụ thể là người phát đã tạo ra các thông điệp ngôn ngữ như thế nào để hiểu được chúng” [1, 10]. Từ đó, Gillian Brown - Geoege Yule [1] đã đi vào nghiên cứu vai trò của ngữ cảnh, chủ đề, sự biểu hiện nội dung, cấu trúc thông tin, tính mạch lạc,... của diễn ngôn. Trên cơ sở lí thuyết trên, bài viết này nghiên cứu đặc điểm của diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng xán* (Lời tiễn biệt) của người Thái ở Sơn La trên hai bình diện: chủ đề và sự biểu hiện nội dung của diễn ngôn.

Trong nghi thức tang ma của người Thái, có ba bài mo thường được đọc ở lễ tang, bao gồm: *Quam dai khuôn* (Lời rả hồn), *Quam xóng xán* (Lời tiễn biệt) và *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời). *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) là bài mo cuối cùng được đọc. Bài mo này do *khười kốc* (rẻ cà) đọc dưới sự hướng dẫn của *phủ chau* (người am hiểu về các thủ tục tang lễ).

Các phương pháp được sử dụng trong bài viết gồm: phương pháp ngôn ngữ học điền dã và phương pháp miêu tả. Bài viết được triển khai với hai bình diện: (1) Chủ đề của diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) và (2) Sự biểu hiện nội dung của diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên

trời). Ở bình diện chủ đề của diễn ngôn, hai tiểu bình diện được nghiên cứu, đó là: khung chủ đề của diễn ngôn và tổ hợp tiền giả định. Nguồn ngữ liệu được khảo sát bao gồm: (1) *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời), gồm 486 câu, ngữ liệu ghi âm tiếng Thái được cung cấp bởi bà Quảng Thị Inh, 84 tuổi, trú tại bản Giàng, thành phố Sơn La; (2) *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời), ngữ liệu ghi âm phần dịch sang tiếng Việt (dịch từ 576 câu tiếng Thái) được cung cấp bởi ông Quảng Văn Dân (82 tuổi), trú tại bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Đặc điểm của diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La

2.1. Chủ đề của diễn ngôn tang ma trong *Quam xóng phì khủn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La

Theo Gillian Brown - Geoege Yule [1], chủ đề diễn ngôn “là cái được người ta nói và viết đến” [1, tr.123]. Từ đó, chủ đề của diễn ngôn tang ma trong các bài hát dùng trong tang lễ của người Thái Sơn La được tìm hiểu qua hai nội dung: (1) Khung chủ đề diễn ngôn và (2) Tổ hợp tiền giả định.

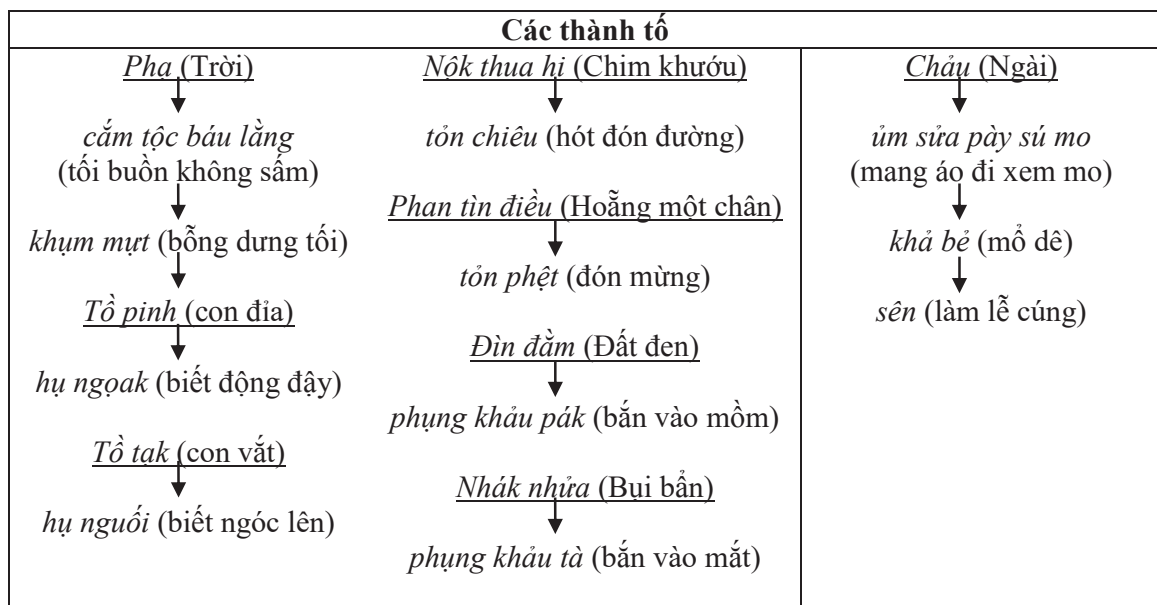
2.1.1. Khung chủ đề diễn ngôn

“Khung chủ đề bao gồm các yếu tố bắt nguồn từ ngữ cảnh có tính vật lí và cương vực diễn ngôn của một đoạn diễn ngôn” [1, tr.132]. Các yếu tố đó “đã được hoạt hóa, đó là những

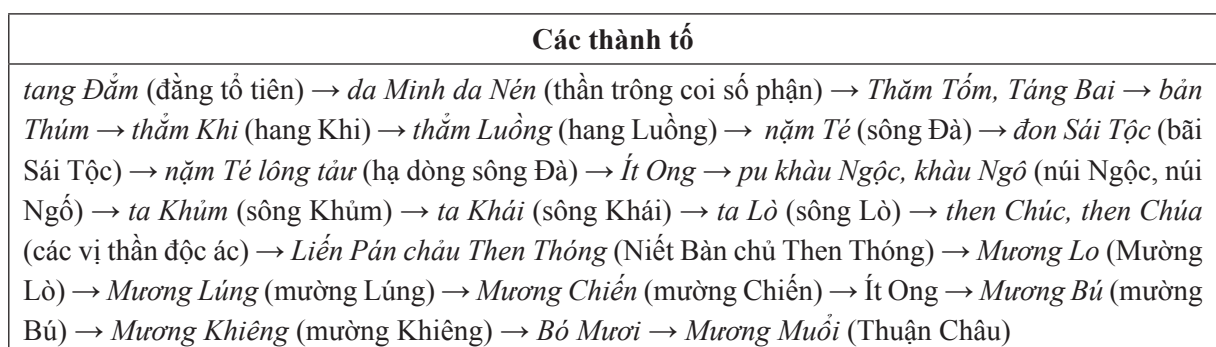
yếu tố tương thích cho việc giải thuyết điều được nói ra” [1, tr.132]. Có thể thấy, khung chủ đề là một tập hợp các thành tố được tạo nên bởi các sự vật, sự kiện. Các thành tố này được xác định trên cơ sở một ngữ cảnh nhất định, đi vào hoạt động giao tiếp để biểu hiện một chủ đề của diễn ngôn.

Diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phi khừn phạt* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La có hai chủ đề chính: (1) Đời sống tâm linh của người Thái và (2) Vũ trụ quan của người Thái. Dưới đây là hai khung chủ đề trong *Quam xống phi khừn phạt* của người Thái ở Sơn La được xây dựng từ hai chủ đề trên.

Bảng 1: Khung chủ đề “Đời sống tâm linh của người Thái” của diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phi khừn phạt* (Lời tiễn hồn người chết lên trời)



Bảng 2: Khung chủ đề “Vũ trụ quan của người Thái” của diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phi khừn phạt* (Lời tiễn hồn người chết lên trời)



2.1.2. Tổ hợp tiền giả định

Gillian Brown - Geoege Yule đã nhận định: “Đối với một diễn ngôn, luôn có một tổ hợp tiền đề chứa đựng thông tin” [1, tr.132]. Tổ hợp tiền đề này được tạo nên từ kiến thức chung, từ ngữ cảnh và từ bộ phận hoàn chỉnh của chính diễn ngôn. Theo hướng này, mỗi đối tượng tham gia có một tổ hợp tiền giả định và tổ hợp này được bổ sung khi diễn ngôn tiến triển. Trong tổ hợp tiền giả định đối với bất kì diễn ngôn nào luôn

có một tập hợp các chủ thể diễn ngôn. “Chủ thể diễn ngôn tương thích với đoạn diễn ngôn hội thoại phải là những chủ thể được quy chiếu đến trong văn bản diễn ngôn” [1, tr.134].

Theo ngữ liệu khảo sát, những chủ thể được quy chiếu đến trong văn bản diễn ngôn bao gồm: (1) Người nói (*khười kóc* (rẻ cã) và *phủ chau* (người am hiểu về các thủ tục tang lễ); (2) Người nghe (bao gồm: *chầu* - ông, bà - hồn người đã chết; *Tay hươn* (người trong gia đình);

Tay bản - người trong bản mường). Trong nghi thức tang ma của người Thái, *khười kốc* (rễ củ) có vai trò rất quan trọng. *Khười kốc* (rễ củ) được chọn từ một trong các con rễ của người đã chết. Nếu người đã mất không có con rễ thì rễ củ có thể là con rễ của con trai người chết hoặc con rễ của em gái hoặc em trai người chết. Nhiệm vụ lớn nhất mà người rễ củ đảm nhiệm là đọc lời dẫn hồn người chết lên Trời dưới sự hướng dẫn của *phủ chau* (người am hiểu về các thủ tục tang lễ).

2.2. Sự biểu hiện nội dung của diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phi khữn phạt* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La

2.2.1. Thế giới quan của người Thái qua nghi thức tang ma

Sau khi chết, *khuan phi* (hồn người chết) phải đi một chặng đường dài để đến được *Liến Pán chau Then Thóng* (Niết Bàn chủ Then Thóng).

(Ví dụ 1): *Châu cài pày họt Thăm Tốm, Táng Bai / Kai pày họt Ko, bản Thúm / Kai pày họt thắm Khi / Kai pày họt thắm Luông* (1) - Ngài đi đến Thăm Tốm, Táng Bai / Đi đến Ko, bản Thúm / Đi đến hang Khi / Đi đến hang Luông (2).

(Ví dụ 2): *Kai pày họt nặm Té / Chấng liệp nặm Té khữn nừa* (1) - Đi đến sông Đà / Mới ngược sông Đà (đi) lên phía trên (2).

(Ví dụ 3): *Châu kai pày họt đon Sái Tộc / Liệp nặm Té lông taur* (1) - Ngài đi đến bãi Sái Tộc / Ngược sông Đà xuống phía dưới (2).

(Ví dụ 4): *Mưa tang nặm ta Khúm phóng nhai / Nặm ta Khái phóng pho / Nặm ta Ló phóng phẩn* (1) - Đi đường sông Khúm sóng tan / Sông Khái sóng cuộn / Sông Lò sóng dữ (2).

(Ví dụ 5): *Mưa họt nong luông nong U Va mường Phạ / Nong lài lak ka đông / Châu àu phải họi ngon pông mưa sia háu xầu* (1) - Đi đến ao lớn U Va mường Trời / Ao nhiều quạ lạc / Ngài lấy vải trăm bạc ném cho họ (2),...

Với các biểu thức ngôn ngữ *Thăm Tốm, Táng Bai, Ko, bản Thúm, thắm Khi* (hang Khi), *thắm Luông* (hang Luông), *nặm Té* (sông Đà), *đon*

Sái Tộc (bãi Sái Tộc), *ta Khúm* (sông Khúm), *ta Khái* (sông Khái), *ta Ló* (sông Lò), *nong U Va mường Phạ* (ao U Va mường Trời),... ở ví dụ 1,2,3,4,5 đã tái hiện những chặng đường mà *khuan phi* phải vượt qua.

Theo quan niệm của người Thái, sau khi chết, con người sẽ đến được một thế giới hoàn toàn khác.

(Ví dụ 6): *Mường kìn khâu bấu đảy hà / Kìn pà bấu đảy sự / Khẩu mét khâu hák ma / Pà mét hák khâu / Mường bấu dết hák đảy kìn ngai* (1) - Mường ăn cơm không phải kiếm / Ăn cá không phải mua / Gạo hết gạo tự đến / Cá hết cá tự vào / Mường không làm vẫn được ăn cơm,....

Trong ngữ liệu trên, các biểu thức ngôn ngữ được đưa ra với tư cách là các cặp nguyên nhân - kết quả. Tuy vậy, kết quả lại không theo lẽ thường, cụ thể ở những biểu thức ngôn ngữ như: *kìn khâu* (ăn cơm) → *bấu đảy hà* (không phải kiếm), *kìn pà* (ăn cá) → *bấu đảy sự* (không phải mua), *khẩu mét* (gạo hết) → *khẩu hák ma* (gạo tự đến), *pà mét* (cá hết) → *hák khâu* (tự vào), *bấu dết* (không làm) → *hák đảy kìn ngai* (vẫn được ăn cơm),... Có thể thấy, thế giới quan của người Thái tồn tại một nhận thức về một cuộc sống khác mở ra cho con người sau khi chết - đó là một nơi an nhàn, hạnh phúc và đủ đầy.

2.2.2. Sự xác định địa bàn cư trú của người Thái ở vùng Tây Bắc qua nghi thức tang ma

Trong bài mo, hồn người chết phải đi tới *Mường Muối* (Thuận Châu).

(Ví dụ 7): *Châu kài pày họt Mường Muối* (1) - Ngài đi đến Thuận Châu (2); *Chấng liệp nặm Té khữn nừa* (1) - Mới ngược sông Đà (đi) lên phía trên (2); *Liệp nặm Té lông taur* (1) - Ngược sông Đà xuống phía dưới (2);...

Sau khi đưa hồn người chết lên tới mường Trời, *khười kốc* (rễ củ) dưới sự hướng dẫn của *phủ chau* (người am hiểu về các thủ tục tang lễ) đã gọi hồn đoàn người đi cùng trở về, họ đi qua những vùng đất thuộc địa bàn cư trú của các nhóm Thái Đen ở vùng Tây Bắc Việt Nam.

(Ví dụ 8): *Ma họt Mường Lo / Ma họt Mường Min, họt Mường Lung / Họt Mường Chiền, họt*

Ít Ong / Họt Mương Khiêng / Họt Bó Mười, họt bản Thum / Họt Mương Muối (1) - Đền Mường Lò / Đền Mường Min, đền mường Lùng / Đền Mường Chiên, đền Ít Ong / Đền Mương Khiêng / Đền Bó Mười, đền bản Thum / Đền Thuận Châu (2).

Ngữ liệu 8 đã lần lượt kể tên những vùng đất tổ của đồng bào Thái Tây Bắc. Trước tiên đó là *Mương Lo, Mương Min, Mương Lùng* (Mường Lò, Mường Min, Mường Lùng) ở Văn Chấn (Yên Bái) - nơi ông tổ Lạn Chượng đặt chân đến đầu tiên. Từ đó, họ tới Mương Chiên, Ít Ong (Quỳnh Nhai, Sơn La),... rồi cuối cùng là tới Mương Muối (Thuận Châu) - trung tâm của vùng Thái Tây Bắc.

3. Kết luận sơ bộ

Diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phì khỉn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) của người Thái ở Sơn La được miêu tả trên hai bình diện là chủ đề và sự biểu hiện nội dung. Hai khung chủ đề và những chủ thể được quy chiếu đến trong văn bản diễn ngôn được tái hiện khi nghiên cứu chủ đề. Diễn ngôn tang ma trong *Quam xống phì khỉn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời) còn thể hiện hai nội dung cơ bản, đó là: thế giới quan của người Thái và sự xác

định địa bàn cư trú của người Thái qua nghi thức tang ma.

NGŨ LIỆU KHẢO SÁT

(1) *Quam xống phì khỉn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời), ngữ liệu ghi âm tiếng Thái được cung cấp bởi bà Quàng Thị Inh, 84 tuổi, trú tại bản Giảng, thành phố Sơn La, tháng 06 năm 2015.

(2) *Quam xống phì khỉn phạ* (Lời tiễn hồn người chết lên trời), ngữ liệu ghi âm phần dịch sang tiếng Việt được cung cấp bởi ông Quàng Văn Dân (82 tuổi), trú tại bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, tháng 06 năm 2019.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Gillian Brown - Geoege Yule (2002), Trần Thuần (dịch), *Phân tích diễn ngôn*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Hoàng Trần Nghịch - Tòng Kim Ân (1990), *Từ điển Thái - Việt*. Nxb Khoa học Xã hội.
- [3] Hoàng Trần Nghịch (Sưu tầm, biên soạn) (2000), *Lời tang lễ*. Nxb Văn hóa Dân tộc.

MOURNING DISCOURSE IN *QUAM XỔNG PHÌ KHỦN PHẠ* (FAREWELL TO THE DEAD SPIRITS) OF THAI PEOPLE IN SON LA

Ha Thi Mai Thanh
Tay Bac University

Abstract: *The article studies the mourning discourse in *Quam xống phỉ khủn phạ* (Farewell to the dead spirits) of Thai people in Son La. In the article, some of the characteristics of the mourning discourse are described through the topic and the content expression. It can be seen from the survey data that the discourse topic is presented in the topic framework and the presupposition pools (discourse subjects). In addition, the content expression is presented in two aspects: the worldview of Thai people and their locality identification through funeral rites.*

Keywords: *mourning discourse, topic, content expression, Thai people in Son La.*

Ngày nhận bài: 28/9/2019. Ngày nhận đăng: 28/10/2019.

Liên lạc: Hà Thị Mai Thanh e-mail: hathimaithanh@gmail.com